

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 70/2020/HSST

Ngày 15/12/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Cảnh Toàn**.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Văn Sáu** và ông **Y Míp Niê**.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lương Thị Ngọc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Ông **Y Muôn Niê** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2020/TLST-HS ngày 12/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2020/HSST-QĐ ngày 07 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

- Họ và tên: Y K (tên gọi khác: A T), sinh năm 1970 tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKNKTT và nơi ở trước khi phạm tội: Buôn T – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Ê Đê; Con ông: Y Y – sinh năm 1935 và bà H' K – sinh năm 1944, hiện cùng trú tại: Buôn T – xã E - huyện K – tỉnh Đắk Lắk; Vợ: H L (Amí T) – sinh năm 1971, làm nông và hiện trú tại: Buôn T – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn được áp dụng: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ khi bị khởi tố, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Tiến T – Luật sư của Văn phòng luật sư BK - Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- Người bị hại: Ông Y Ng (tên gọi khác: M D) – sinh năm 1983, địa chỉ: Buôn S – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Hữu H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- Người phiên dịch: Ông Y S – sinh năm 1976, là người dân tộc Ê Đê, địa chỉ: Buôn T – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Y Y (tên gọi khác: M Y), địa chỉ: Buôn S – xã E - huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

2. Anh Y Đ (tên gọi khác Y P), địa chỉ: Buôn T – xã E - huyện K – tỉnh Đắk Lắk.

Có mặt.

3. Ông Y Y' (tên gọi khác M C), địa chỉ: Buôn U – thị trấn K - huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

4. Ông Y L (tên gọi khác M G), địa chỉ: Buôn T – xã E - huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

5. Chị H' P, địa chỉ: Buôn T – xã E - huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 24/4/2020, Y K, Y S, Y P, Y S và Y S' cùng trú tại Buôn T – xã E - huyện K uống rượu tại nhà Y K. Uống một lúc thì những người này đi về nhà, đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì Y Ng, Y Y' và Y Y đến nhà Y K chơi, sau đó Y Ng đi vào nhà mẹ đẻ gần đó ăn tối. Y K và mọi người ngồi uống rượu một lúc thì hết rượu nên nghỉ. Y Y' và Y K ngồi chơi ở hiên nhà nói chuyện, trong lúc ngồi nói chuyện thì Y Y' và Y K xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Lúc này Y Ng từ trong nhà mẹ đẻ đi ra tưởng là Y K đánh Y Y' nên đã chửi, cãi nhau với Y K. Sau đó Y Ng qua nhà Y Đ lấy 01 khúc gậy gỗ, kích thước (91x07x05)cm quay lại dùng gậy đập vào nhà Y K thách thức Y K ra ngoài đường để đánh nhau. Thấy vậy, Y K chạy vào nhà lấy 01 khúc gậy gỗ tròn (đường kính một đầu 04cm x 01 đầu 05cm x dài 80cm) đi ra ngoài đường, đến nơi Y K dùng gậy gỗ đánh 01 phát vừa lúc khi Y Ng cúi người xuống và trúng vào đầu, đánh tiếp 01 phát vào lưng Y Ng. Hậu quả Y Ng bị thương tích và phải đi bệnh viện cấp cứu.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 558/GĐHS ngày 26/5/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Y Ng bị vết thương đầu vùng đỉnh (T), kích thước 10cm; nứt sọ thái dương đỉnh (T)+(P); tụ máu dưới màng thái dương đỉnh (T); xuất huyết dưới nhện đỉnh (T). Tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Y Ng là 24%. Cơ chế tác động: Do vật tày, cứng tác động trực tiếp từ trên xuống dưới, từ trước ra sau.

Tại bản kết luận giám định vật gây thương tích số 825/TgT-TTPY ngày 10/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Khúc gậy gỗ tròn (thu tại hiện trường) mà Cơ quan điều tra gửi đến Trung tâm pháp y giám định có khả năng gây ra thương tích như vết thương đầu vùng đỉnh trái dài 10cm, nứt sọ thái dương trái + phải, tụ máu dưới màng cứng thái dương đỉnh trái, xuất huyết dưới nhện đỉnh trái của Y Ng.

Cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 08/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng đã truy tố bị cáo Y K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên toà, bị cáo Y K khai nhận hành vi như nội dung Cáo trạng đã công bố và thừa nhận Cáo trạng đã truy tố đúng người, đúng tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng giữ nguyên quyết định như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như nhân

thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Y K phạm tội “Cố ý gây thương tích”, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS, đề nghị mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS), tuyên tịch thu tiêu hủy 01 khúc gậy gỗ dài 80cm x 1 đầu đường kính 04cm x 1 đầu đường kính 05cm; 01 khúc gậy gỗ kích thước (91x05x05)cm. Công nhận cơ quan điều tra đã trả lại chiếc mũ bảo hiểm màu trắng cho ông Y Ng. Đối với chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ và 01 đôi dép tông do chưa xác định được ai là chủ sở hữu nên giao cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Y K đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại Y Ng số tiền 2.000.000 đồng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập.

Bị cáo Y K, người bị hại Y Ng không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa, ông Nguyễn Tiến T trình bày: Mặc dù gia đình khó khăn, là hộ nghèo nhưng bị cáo cũng đã khắc phục hậu quả, bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; người bị hại cầm gậy đập phá nhà và thách thức bị cáo nên hành vi của bị hại là trái pháp luật và bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần; tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo một thời gian phục vụ trong quân đội; là hộ nghèo, học vấn thấp và là dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên sự nhận thức và hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; người bị hại có đơn bãi nại, không xử lý hình sự đối với bị cáo nên cần áp dụng các điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của BLHS, cho bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng Điều 65 của BLHS để cho bị cáo được hưởng án treo, có điều kiện làm công dân lương thiện, hòa nhập cộng đồng xã hội. Bị cáo thuộc hộ nghèo, dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm (nếu có).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, ông Nguyễn Hữu H trình bày: Thương tích của người bị hại tương đối lớn nhưng bị cáo mới chỉ bồi thường được 2.000.000 đồng là quá ít so với thương tích mà bị hại phải gánh chịu, cũng như số tiền đã chi phí để điều trị. Đề nghị xem xét để bồi thường thêm cho người bị hại một khoản tiền vì gia đình bị hại cũng rất khó khăn.

Người bào chữa đối đáp: Quá trình điều tra thì người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm. Tại phiên tòa, người bị hại cũng có mặt và qua phần xét hỏi thì không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên đề nghị không đặt ra để xem xét.

Không ai có ý kiến trình bày, tranh luận gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng và Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại, người đại diện bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người bị hại cũng như các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 19 giờ tối ngày 24/4/2020, sau khi có mâu thuẫn, lời qua tiếng lại với nhau mà Y K có hành vi dùng khúc gỗ tròn (dài 80cm x 1 đầu có đường kính tròn 04cm + 1 đầu đường kính tròn 05cm) đánh vào ông Y Ng 01 phát vào đầu và 01 phát vào lưng, hậu quả Y Ng bị tổn thương cơ thể tỷ lệ thiệt hại là 24%. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS.

[3] Điều 134 của BLHS quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

[4] Xét mức độ nguy hiểm của hành vi và hậu quả thiệt hại đã gây ra thì tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Bị cáo Y K là công dân đã trưởng thành, đầy đủ khả năng nhận thức cũng như điều khiển được hành vi của mình, do ý thức coi thường pháp luật nên khi có sự xích mích lời qua tiếng lại với nhau mà bị cáo đã dùng khúc gỗ tròn đánh vào đầu của ông Y Ng gây thương tích 24%. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm vào quyền được bảo vệ về tính mạng, sức khỏe của người khác mà còn làm mất trật tự, trị an tại địa phương. Cần phải cách ly bị cáo một thời gian nhằm giáo dục riêng cũng như răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại, được bị hại làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải; đã tự nguyện ra

trình diện và khai báo với cơ quan có thẩm quyền về hành vi phạm tội của mình; là dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên sự nhận thức và hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS nên nghĩ cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng cũng như tính nhân đạo của pháp luật nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa, người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không đặt ra để xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu để tiêu hủy 01 khúc gậy gỗ dài 80cm x 1 đầu đường kính 04cm x 1 đầu đường kính 05cm; 01 khúc gậy gỗ kích thước (91x05x05)cm. Công nhận cơ quan điều tra đã trả lại chiếc mũ bảo hiểm màu trắng cho ông Y Ng. Đối với chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ và 01 đôi dép tông do chưa xác định được ai là chủ sở hữu nên giao cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để xử lý.

[8] Về án phí: Xét thấy bị cáo Y K là dân tộc thiểu số, sống ở vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, người thuộc hộ nghèo và có đơn đề nghị được miễn án phí nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Y K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt: Y K 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu để tiêu hủy 01 khúc gậy gỗ dài 80cm x 1 đầu đường kính 04cm x 1 đầu đường kính 05cm; 01 khúc gậy gỗ kích thước (91x05x05)cm có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/10/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra với chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng.

Công nhận cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng đã trả lại chiếc mũ bảo hiểm màu trắng cho ông Y Ng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS và Điều 584, Điều 590 của BLDS. Công nhận bị cáo Y K đã bồi thường số tiền 2.000.000 đồng cho người bị hại Y Ng.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho Y K.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Bị cáo, Người bị hại,;
- Lưu HSVA, VPTA.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

TRẦN CẢNH TOÀN